

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày: 28-02-2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn San*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Hoàng Quang Thanh.

2. Ông: Trương Đức Thành.

*- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Ngân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Trương Nam H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1982; nơi sinh: huyện Nguyên B, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm Đon S, xã Nam Q, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; Số CCCD: 004082007514, cấp ngày 17/12/2021; nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; họ tên cha: Trương Nam T (đã chết); họ tên mẹ: Nông Thị Th (đã chết); anh chị em ruột: Bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ: Ma Thị N, sinh năm 1984; nghề nghiệp: Cán bộ; con: Có 02 con sinh đôi năm 2010; nhân thân: Chưa bị kết án hay xử phạt hành chính; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/9/2024 đến nay tại xã Nam Q, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

*\* Người bào chữa cho bị cáo Trương Nam H: Ông Bé Kim T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).*

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông: Nông Đình K, sinh ngày 11/10/1980; nơi cư trú: Tổ N, Phường Tân G, Thành phố CB, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).
2. Ông: Hoàng Xuân T, sinh ngày 27/12/1997; nơi cư trú: xóm B, xã Chu T, Thành phố CB, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).
3. Ông: Trương Văn U, sinh ngày 12/10/1982; nơi cư trú: xóm Đông S, xã Đông S, huyện Nguyên B, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ, ngày 29/5/2024, Đội an ninh Công an huyện Bảo L phát hiện bắt quả tang Trương Nam H đang nhận một đơn hàng có biểu hiện nghi vấn, Công an đã tiến hành kiểm tra đơn hàng của H phát hiện: Bên trong có 01 chiếc quần rách màu xanh đậm và 02 giấy phép lái xe cùng với hồ sơ lái xe hạng A1 số: 040244829461 của Hoàng Xuân T, sinh ngày 27/12/1997 và giấy phép lái xe số: 040244822548 của Nông Đình K, sinh ngày 11/10/1980 đều do Sở Giao thông vận tải Cao Bằng cấp ngày 02/4/2024 và 02 bộ hồ sơ giấy tờ sát hạch kèm theo. Sau đó, Đội an ninh đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L điều tra theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra đã xác định được:

Khoảng tháng 5/2024, Nông Đình K và Hoàng Xuân T là công nhân thuộc công ty xây dựng Cao Hà, có nhu cầu thi cấp giấy phép lái xe mô tô để đảm bảo đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ. K và T đã nói việc này cho Trương Văn U là người làm cùng công T biết, nên U đã nói là sẽ tìm chỗ nào thi cấp giấy phép lái xe mô tô dễ hơn để thi vì biết K và T bận việc, khó khăn trong việc sắp xếp thời gian đi thi. Ngày 21/5/2024 Trương Văn U đã nhắn tin với Trương Nam H là em họ của U qua Zalo, số điện thoại của H là 0918.672.848 và số của U là 0987.337.886, hiện H đang làm bảo vệ tại Trung tâm y tế huyện Bảo L. U hỏi H là "thấy bé bảo ở gần chỗ máy có thằng làm bằng lái xe được á, nếu có cho anh xin số để nhờ làm cho hai anh em nó" và báo lại H là làm giấy phép lái xe mô tô. Sau đó, H lên mạng xã hội Facebook qua tài khoản "Hung Trương" là tài khoản Facebook của H thấy có quảng cáo làm bằng lái xe của trang "Trung tâm Bằng Lái Toàn Quốc số 4" địa chỉ Facebook . H ấn vào xem thì thấy tin nhắn đến tài khoản facebook của H hỏi cần làm bằng lái xe gì để tư vấn, H hỏi thì được tư vấn là làm bằng lái xe máy thì giá làm trọn gói là 1.300.000 đồng, có người thi hộ, khi nhận bằng mới thanh toán, để làm bằng lái xe máy thì phải gửi ảnh hai mặt thẻ căn cước công dân, ảnh chân dung 4cm x 6cm. Nhận được thông tin như vậy thì H liên lạc với U để báo giá là làm giấy phép lái xe máy là 1.300.000 đồng cho một

giấy phép lái xe mô tô, mặc dù biết đây là làm giấy phép lái xe mô tô giả nH H đã nói cho U là giấy phép lái xe mô tô là thật và có mã QR, có hồ sơ gốc kèm theo, H bảo U gửi ảnh căn cước của hai người cần làm cho H qua Zalo. U tin tưởng H sẽ làm cho giấy phép lái xe mô tô thật nên đã trao đổi lại với K và T thì được K và T đồng ý làm, U bảo K và T gửi ảnh chụp hai mặt căn cước công dân cho U để U gửi cho H và chuyển mỗi người là 1.300.000 đồng. Khi nhận được ảnh của K và T thì U đã gửi ảnh chụp hai mặt căn cước công dân của Nông Đình K và Hoàng Xuân T cho H. H đã gửi số tài khoản 8301215018197 thuộc ngân hàng Argribank của H cho U để K và T chuyển khoản cho H. Sau đó, H gọi âm thanh cho trang facebook "Trung tâm Bằng Lái Toàn Quốc số 4" hỏi bây giờ có hai người muốn làm thì có giảm giá tiền cho H không thì người này trả lời rằng "anh cứ gửi về đi em khác biết, khi nào có khách giới thiệu cho em nhé" rồi tắt máy, H hiểu rằng người này sẽ giảm giá cho H để H được hưởng số tiền chênh lệch nH không nói rõ là sẽ giảm bao nhiêu tiền. Sau đó, H gửi ảnh căn cước mà U gửi cho H cho trang Facebook ở trên để làm giấy phép lái xe cho 02 người này. U đã gửi số tài khoản của H cho K và T chuyển khoản cho H. Do không phải đi thi mà vẫn có giấy phép lái xe mô tô thật để sử dụng nên K và T muốn cảm ơn H nên đã chủ động chuyển thêm 200.000 đồng để cảm ơn H, như vậy mỗi người chuyển cho H là 1.500.000 đồng. Tổng cộng H nhận được số tiền chuyển khoản là 3.000.000 đồng từ K và T. H nhắn tin địa chỉ nhận hàng cho trang Facebook trên là Trung tâm y tế huyện Bảo L và số điện thoại nhận hàng là 0918.672.848. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/5/2024 thì bên giao hàng gọi điện cho H để nhận đơn hàng, H hẹn bên giao hàng đến Trung tâm Y tế huyện Bảo L để H nhận hàng. Sau khi nhận đơn hàng và thanh toán số tiền 2.000.000 đồng và mở đơn hàng ra để kiểm tra thì H bị Công an huyện Bảo L bắt quả tang. Cùng ngày 29/5/2024 H đã giao nộp số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng cho Công an để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 10, 11/12/2024 H đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.500.000 đồng cho Hoàng Xuân T và 1.500.000 đồng cho Nông Đình K.

Ngày 06/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 282/QĐ-ĐTTH để trưng cầu giám định đối với 02 giấy phép lái xe kèm theo 02 bộ hồ sơ thu giữ của Trương Nam H. Tại bản Kết luận giám định số 385/KL-KTHS ngày 29/6/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

- Giấy phép lái xe số: 040244829461; Họ và tên: Hoàng Xuân T, sinh ngày: 27/12/1997; nơi cư trú: Xóm B, xã Chu T, Thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Quốc tịch: Việt Nam; Hạng: A1; Cấp ngày: 02/04/2024; mặt sau có mã số hiệu: AA233222 gửi giám định là giấy phép lái xe giả.

- Giấy phép lái xe số: 040244822548; Họ và tên: Nông Đình K, sinh ngày: 11/10/1980; nơi cư trú: Tổ N, Phường Tân G, Thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Quốc tịch: Việt Nam; Hạng: A1; Cấp ngày: 02/04/2024; mặt sau có mã số hiệu: AA233221 gửi giám định là giấy phép lái xe giả.

- Hình dấu tròn có nội dung "CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM TỈNH CAO BẰNG SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI" trên các mẫu cần giám định ký hiệu A3 và A4 không phải là dấu đóng trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Chữ ký đứng tên Phan Mạnh Cường dưới mục "TM. HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH CHỦ TỊCH" trên các mẫu cần giám định ký hiệu A3 và A4 không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Hình dấu tròn có nội dung "BỘ Y TẾ BỆNH VIỆN GTVT TW GIÁM ĐỊNH Y KHOA" trên các mẫu cần giám định ký hiệu A5 và A6 không phải là dấu đóng trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Th dưới mục "NGƯỜI KẾT LUẬN" trên các mẫu cần giám định ký hiệu A5 và A6 không phải là chữ ký trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

Ngày 01/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 37/QĐ-ĐTTH để trưng cầu giám định đối với 02 đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe để trống thông tin cá nhân. Tại bản Kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 12/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

- Hình dấu chữ nhật có nội dung "Hồ sơ hợp lệ" trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1 và A2 không phải là dấu đóng trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Phần nội dung "Hồ sơ hợp lệ dạng ..." trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1 và A2 không phải là dấu đóng trực tiếp, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

Tại Cơ quan điều tra H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo đã phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 22/01/2025, các vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng để bảo đảm việc xét xử và thi hành án.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKSBL ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Trương Nam H về tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*" theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng và đề nghị:

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Nam H phạm tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

- Áp dụng điểm c, khoản 2, khoản 4, Điều 341; điểm b, s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nH cho hưởng án treo; Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

b) Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông màu xanh lá, bên trên có mẫu giấy ghi đơn hàng có nội dung: EU703465651VN, From: Trần Chí Đ - 92 Phạm Đình H - P.2 - Q6, TP Hồ Chí Minh - 0776815695. Mã ĐH: 14; COD: 2.000.000 đ, thu khác 0 đ. Tổng thu 2.000.000 4.ND: QAO: To: 14. T + K dl - 0918672848 trung tâm y tế Bảo L, TT. Pác Miều, Bảo L, Cao Bằng: 01 ống quần vải màu xanh đậm đã bị cắt; 01 hộp cotton kích thước 24,5cm x 20cm x 5,5cm;.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C màu cam, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 865936052002689; số IMEI 2: 865936052072682 của bị cáo Trương Nam H;

- Hoàn trả cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng nH tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án;

c) Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

d) Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*\* Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Trương Nam H: Ông Bé Kim T trình bày quan điểm bào chữa:* Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo H về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” tại Điểm c, khoản 2, Điều 341 BLHS năm 2015 là hoàn toàn phù hợp. Do đó, tôi nhất trí về phần tội danh mà bị cáo bị truy tố. Tuy nhiên, với tư cách là người bào chữa cho bị cáo, tôi kính mong Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét đến các yếu tố sau: Tôi muốn đề cập đến nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội. Sự việc xảy ra khoảng tháng 5 năm 2024 khi Nông Đình K và Hoàng Xuân T là người làm cùng công ty với Trương Văn U nói có nhu cầu thi cấp giấy phép lái xe máy, nên U nói là sẽ tìm chỗ nào thi cấp giấy phép lái xe máy dễ hơn để đi thi và biết K và T bận việc sẽ khó khăn trong việc sắp xếp thời gian đi thi. Nên ngày 21/5/2024 Trương Văn U đã nhắn tin với Trương Nam H là em trai họ hàng với U để hỏi xem có chỗ nào làm giấy phép lái xe được thì cho số để liên hệ, nH H đã lên mạng tìm kiếm cơ sở cấp giấy phép lái xe và đã có Trung tâm tư vấn cho H về việc làm giấy phép lái xe máy trọn gói là 1.300.000đ sẽ có người thi hộ, khi nhận bằng mới phải thanh toán tiền. H cũng đã báo giá thật cho U biết giá làm trọn gói là 1.300.000đ được K và T nhất trí, tuy nhiên để cảm ơn H thì K và T chủ động gửi thêm 200.000đ để cảm ơn, bị

cáo H đã nhận số tiền của K và T tổng là 3.000.000đ, bị cáo không có động cơ vụ lợi, không báo giá chênh lệch để lấy thêm tiền của K và T.

Khi hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện bị cáo rất hối hận về hành vi của mình nên ngay từ quá trình điều tra bị cáo luôn thành khẩn khai báo và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Xuân T số tiền 1.500.000đ vào ngày 10/12/2024 và Nông Đình K số tiền 1.500.000đ vào ngày 11/12/2024.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo có vợ và 02 con còn nhỏ sinh đôi năm 2010. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bộc phát nhất thời mà không ý thức hết được hậu quả do hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên cũng đề nghị HĐXX xem xét đến quá trình sinh sống tại địa phương cho đến trước thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự cũng như chưa bị cơ quan Nhà nước nào xử lý về mặt hành chính, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị cáo phạm tội lần đầu. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự là “người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội lần đầu là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn” và xem xét áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị, và cho hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự cho bị cáo H.

*Về trách nhiệm dân sự thì bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có biên bản thoả thuận bồi thường thiệt hại và phía những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu gì thêm, do vậy tôi đề nghị không xem xét giải quyết vấn đề này.*

*Về xử lý vật chứng, nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát.*

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Về tình tiết giảm nhẹ, đề nghị áp dụng thêm khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là người phạm tội lần đầu là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận vì bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ học vấn 12/12.

Tại phiên toà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nông Đình K và Hoàng Xuân T trình bày trong Đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên toà như sau: Do bận có công việc đột xuất nên không thể đến tham gia phiên toà theo đúng thời gian quy định được, về nội dung vụ án chúng tôi đã khai báo đầy đủ tại Cơ quan Điều tra, số tiền đưa cho H đặt làm giấy phép lái xe máy giả, ngày 10 và 11/12/2024 bị cáo H đã tự nguyện bồi thường số tiền cho chúng tôi, nay chúng tôi không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương Văn U trình bày trong Đơn xét xử vắng mặt tại phiên toà như sau: Do bản thân có công việc bận đột xuất không thể đến tham gia phiên toà theo đúng thời gian quy định được, về toàn bộ

nội dung vụ án tôi đã khai đầy đủ tại Cơ quan Điều tra, nay tôi không có ý kiến thay đổi gì, về trách nhiệm hình sự do Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trương Nam H hoàn toàn nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo H đã thừa nhận bản Cáo trạng phản ánh đúng hành vi của bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như Biên bản kiểm tra tin nhắn, hình ảnh trên điện thoại, Kết luận giám định. Do đó có đủ căn cứ để chứng minh các tài liệu, chứng cứ xác định: Khi biết Nông Đình K và Hoàng Xuân T có nhu cầu làm giấy phép lái xe để thuận tiện cho việc tham gia giao thông nên H đã lên mạng xã hội Facebook tìm nơi cấp giấy phép lái xe giả cho K và T để kiếm lời. Sau khi nhận tổng số tiền làm giấy phép lái xe giả của K và T với số tiền 3.000.000 đồng thì H đã đặt làm giấy phép lái xe giả cho K và T hết số tiền 2.000.000 đồng, thu lợi bất chính 1.000.000 đồng. Khi vừa nhận 02 giấy phép lái xe và hồ sơ kèm theo từ nhân viên giao hàng thì H bị Công an huyện Bảo L bắt quả tang. Kết quả giám định 02 giấy phép lái xe của K và T đều là giấy phép lái xe giả.

Mục đích của H đặt 02 giấy phép lái xe là để cho K và T sử dụng điều khiển xe máy tham gia giao thông, không phải mục đích cho bản thân tự sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

*Điều 341. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức:*

*"1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì phải bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.*

.....

*2. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.*

.....

*c) Làm từ 02 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác;*

.....

[2] Về nhân thân của người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Không có tình tiết tăng nặng. Ngoài ra bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Căn cứ theo quy định tại Điều 2, Điều 3, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và ổn định thời gian thử thách vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Trong vụ án này, đối với Trương Văn U, Nông Đình K và Hoàng Xuân T là những người đã đặt mua giấy phép lái xe với Trương Nam H thì được H khẳng định là giấy phép lái xe thật, do tin tưởng nên đã đặt mua. Do vậy hành vi của U, K và T không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với thông tin người gửi đơn hàng tên Trần Chí Đ, trú tại: 92, Phạm Đình H, phường H, Quận S, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tuy nhiên tại địa phương không có ai tên là Trần Chí Đ. Đối với số thuê bao 0776815695, Cơ quan điều tra đã làm rõ chủ thuê bao là Lê Bảo P, có địa chỉ tại phường T, quận Phú N, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có người nào tên có thông tin như trên. Do vậy Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nông Đình K, ông Hoàng Xuân T đều có đơn xin xét xử vắng mặt và đã được bị cáo H tự nguyện bồi thường xong ngày 10, 11/12/2024, ông K và ông T không có ý kiến, yêu cầu gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử không đưa vấn đề trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ra xem xét tại phiên tòa. Ngoài ra ông Trương Văn U cũng có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, ông U không có ý kiến, yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm tại phiên tòa.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối 01 túi ni lông màu xanh lá, bên trên có mẫu giấy ghi đơn hàng có nội dung: EU703465651VN, From: TRẦN CHÍ Đ - 92 Phạm Đình H - P.2 - Q.6, TP. Hồ Chí Minh - 0776815695. Mã ĐH: 14; COD: 2.000.000đ, Thu khác 0đ. Tổng thu 2.000.000đ.ND:QAO: To:14. TRƯỜNG + K đi - 0918672848 trung tâm y tế Bảo L, TT. Pác Miều, Bảo L, Cao Bằng; 01 ống quần vải màu xanh đậm đã bị cắt; 01 hộp cát tông kích thước dài 24,5cm, rộng 20cm; cao 5,5cm; Các vật chứng này đều liên quan đến tội phạm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu REDMI 9C màu cam đã qua sử dụng; IMEI 1: 865936052002689, số IMEI 2: 865936052072682 là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.500.000 đồng cho Hoàng Xuân T và 1.500.000 đồng cho Nông Đình K. Đối với số tiền 1.000.000 đồng đã chuyển vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.1036410.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng ngày 11/12/2024, đây là tiền cá nhân của bị cáo còn thừa, bị cáo có đề nghị trả lại số tiền này nên được chấp nhận theo điểm a, khoản 3, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nhưng cần tạm giữ số tiền để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

*(Xác nhận tình trạng vật chứng vụ án đã được giao, nhận bảo quản tại kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L tỉnh Cao Bằng số 15, ngày 22/01/2025).*

Đối với 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, không phải do cơ quan có thẩm quyền phát hành, cụ thể:

- Giấy phép lái xe số: 040244829461; Họ và tên: Hoàng Xuân T, sinh ngày: 27/12/1997; nơi cư trú: Xóm B, xã Chu T, Thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Quốc tịch: Việt Nam; Hạng: A1; Cấp ngày: 02/04/2024; mặt sau có mã số hiệu: AA233222 gửi giám định là giấy phép lái xe giả.

- Giấy phép lái xe số: 040244822548; Họ và tên: Nông Đình K, sinh ngày: 11/10/1980; nơi cư trú: Tổ N, Phường Tân G, Thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, Quốc

tịch: Việt Nam; Hạng: A1; Cấp ngày: 02/04/2024; mặt sau có mã số hiệu: AA233221 gửi giám định là giấy phép lái xe giả.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo H do vậy các tài liệu trên cần được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Bị cáo Trương Nam H được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trương Nam H phạm tội *"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 341; điểm b, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Nam H 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/02/2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nam Q, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*"T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"*.

Áp dụng khoản 4, Điều 341 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo H số tiền: 5.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi ni lông màu xanh lá, bên trên có mẫu giấy ghi đơn hàng có nội dung: EU703465651VN, From: TRẦN CHÍ Đ - 92 Phạm Đình H - P.2 - Q.6, TP. Hồ Chí Minh - 0776815695. Mã ĐH: 14; COD: 2.000.000đ, Thu khác 0đ. Tổng thu 2.000.000đ.ND:QAO: To:14. TRƯỜNG + K đl - 0918672848 trung tâm y tế Bảo L, TT. Pác Miều, Bảo L, Cao Bằng; 01 ống quần vải màu xanh đậm đã bị cắt; 01 hộp cát tông kích thước dài 24,5cm, rộng 20cm; cao 5,5cm.

- Tịch thu phát mại nộp Ngân sách Nhà nước của bị cáo H: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu REDMI 9C màu cam đã qua sử dụng; IMEI 1: 865936052002689, số IMEI 2: 865936052072682.

- Hoàn trả lại cho bị cáo H số tiền 1.000.000 đồng, nH tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

**4. Về án phí:** Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, bị cáo Trương Nam H được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Bảo L;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL&NVLQ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Nam Q;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trịnh Văn San**